

Ngày 30/06/2025	29,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.0%	4.3%	5.7%

Q2/25		
ROE	14.0%	+/- YoY ▼ 2.6%

Q2/25			
DT thuần	58.6	QoQ ▼ 23.0 ▼ 28.1%	YoY ▲ 14.3 ▲ 32.4%
tỷ VNĐ			

6T 2025		
DT thuần	140	YoY ▲ 36.0 ▲ 34.4%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN gộp	34.7	QoQ ▼ 16.1 ▼ 31.8%	YoY ▲ 8.70 ▲ 33.3%
tỷ VNĐ			

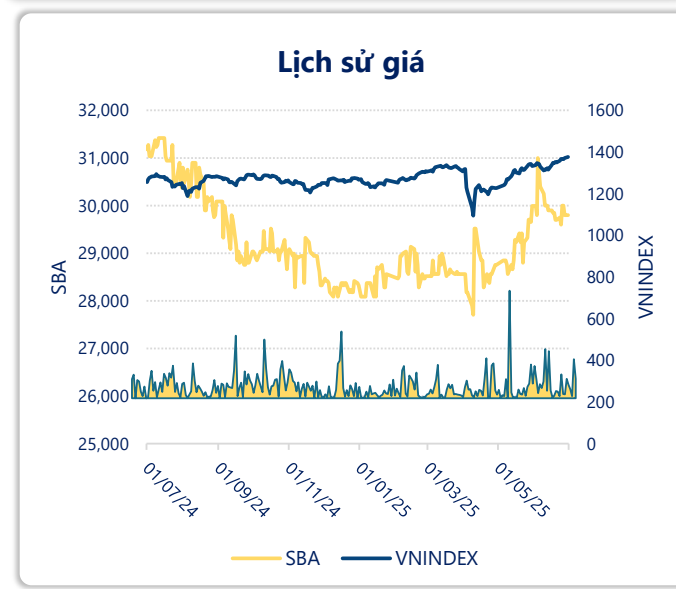
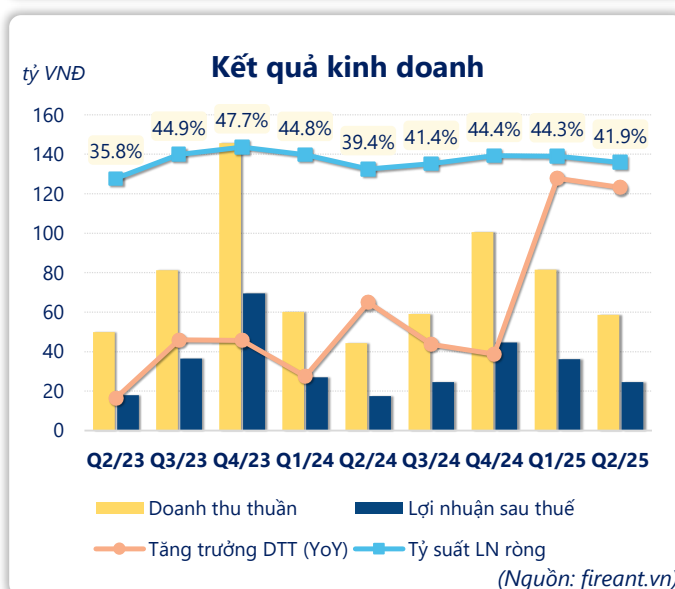
6T 2025		
LN gộp	85.5	YoY ▲ 22.5 ▲ 35.7%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN thuần	30.3	QoQ ▼ 14.5 ▼ 32.3%	YoY ▲ 10.4 ▲ 52.3%
tỷ VNĐ			

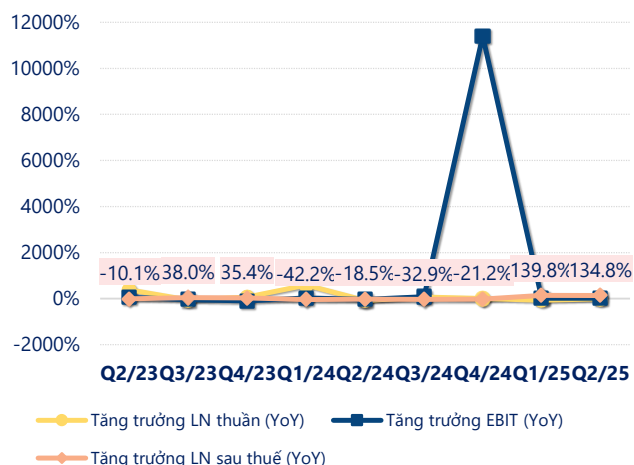
6T 2025		
LN thuần	75.1	YoY ▲ 25.2 ▲ 50.5%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN sau thuế	24.6	QoQ ▼ 11.6 ▼ 32.2%	YoY ▲ 7.10 ▲ 40.3%
tỷ VNĐ			

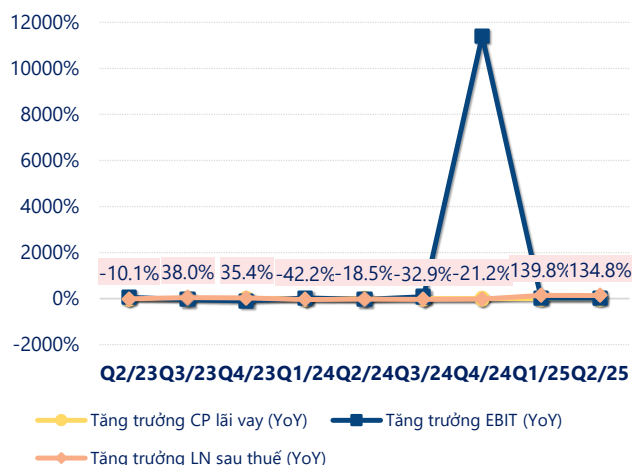
6T 2025		
LN sau thuế	60.7	YoY ▲ 16.3 ▲ 36.7%
tỷ VNĐ		



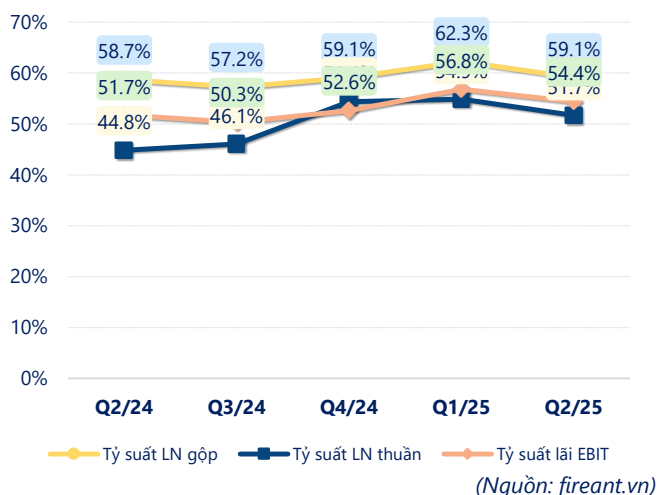
Tăng trưởng lợi nhuận



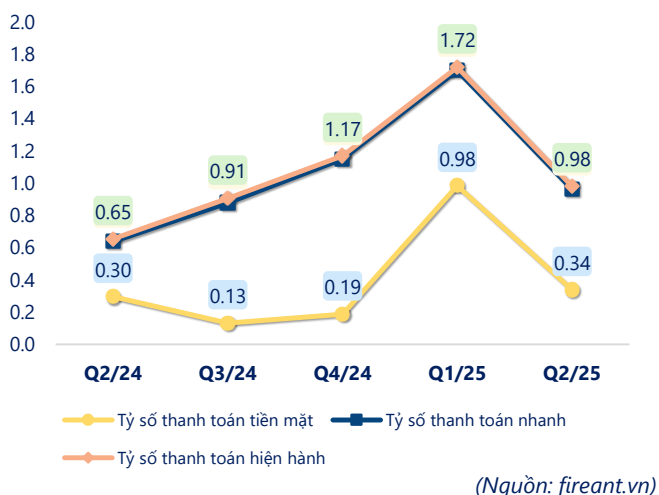
Tăng trưởng chi phí



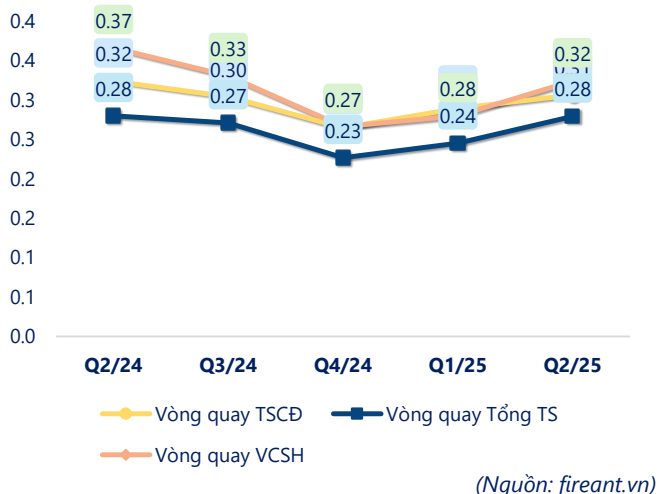
Tỷ suất lợi nhuận



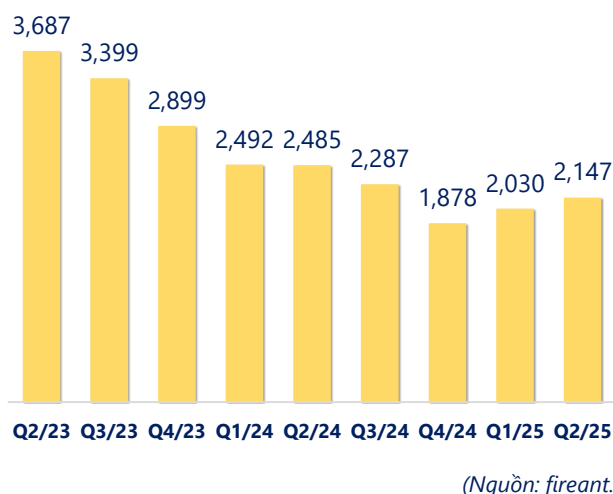
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	58.6	44.3	32.4%	140	104	34.4%
Giá vốn hàng bán	24.0	18.3	31.0%	54.8	41.4	32.3%
Lợi nhuận gộp	34.7	26.0	33.3%	85.5	63.0	35.7%
Doanh thu HĐTC	0.93	0.71	31.3%	1.16	1.10	5.5%
Chi phí TC	1.61	3.58	-55.1%	3.23	6.89	-53.2%
Chi phí lãi vay	1.58	2.99	-47.0%	3.18	6.29	-49.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	3.68	3.28	12.2%	8.33	7.29	14.2%
LN thuần từ HĐKD	30.3	19.9	52.3%	75.1	49.9	50.5%
Lợi nhuận khác	0	0.06	-100%	0	0.55	-100%
LN trước thuế	30.3	19.9	52.3%	75.1	50.4	48.9%
Lợi nhuận sau thuế	24.6	17.5	40.3%	60.7	44.4	36.7%
LNST của CĐ cty mẹ	24.6	17.5	40.3%	60.7	44.4	36.7%

(Nguồn: fireant.vn)

